

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2019/HS-PT
Ngày: 21-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hạnh

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Văn Thư

Ông Nguyễn Vết Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phương Tình - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên Tòa:
Ông Hà Văn Hiến - Kiểm sát Viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 83/2019/HSPT ngày 24 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Phan Thanh K.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2019/HS-ST ngày 08/8/2019 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Phan Thanh K**, sinh năm 1973 tại Quảng Nam; hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ 06, ấp 02, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Thợ sửa xe, tài xế; con ông Phan T, sinh năm 1949, bà Lê Thị S, sinh năm 1949; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1977 và có ba người con lớn nhất sinh năm 1996 nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án: Không; tiền sự: 01, tháng 11/2018, bị xử phạt hành chính về hành V buôn bán hàng cấm đã chấp hành xong. Ngày 03/01/2019 thực hiện hành V vận chuyển hàng cấm bị bắt quả tang tạm giữ, tạm giam đến ngày 26/4/2019 cho bảo lãnh tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo, không bị Viện kiểm sát kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Gia đình Phan Thanh K có 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vos, màu xám bạc, biển số kiểm soát 93A-051.94 để sử dụng chạy thuê khi khách có yêu cầu. Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 03/01/2019 trong lúc đậu xe ô tô tại khu vực ngã ba liên ngành thuộc huyện L, tỉnh Bình Phước, thì có một người phụ nữ tên V (không rõ lai lịch) đến bảo K có chỗ thuê thuốc lá nhập lậu về xã M, huyện C, tiền công 2.000.000đ (Hai triệu đồng) hay không, K đồng ý rồi người phụ nữ điều khiển xe máy đi trước K chạy ô tô theo sau đến nhà nghỉ Ngọc Nhung thuộc xã L, huyện L cách đó khoảng 4 đến 5km. Khi đến nơi người phụ nữ bảo K lùi xe vào sâu bên trong nhà nghỉ rồi mở cốp sau xe ô tô lên, K mở cốp xe xong thì thấy có một nam và một nữ đến chất thuốc loại Hero vào xe rồi đóng cốp lại. Sau đó K đi ra phía trước uống nước và chờ khoảng 20 phút sau thì người phụ nữ tên V đi lên nói xong rồi. K đi lại xe để chạy thì thấy trong xe có chất thêm khoảng 10 bịch màu đen, K xem thử thì thấy có thuốc lá bên trong các bịch đen. K chuẩn bị điều khiển xe đi thì người phụ nữ tên V bảo K cho số điện thoại và dặn khi đến xã M sẽ có người ra lấy thuốc và trả tiền xe luôn. K điều khiển xe ô tô trên đường QL13 về hướng xã M, huyện C, khi đến khu phố Xa Cam 2, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước thì bị Phòng Cảnh sát kinh tế phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước tuần tra đã phát hiện trên xe ô tô 93A-051.94 của K đang điều khiển có chở 2.500 (hai nghìn năm trăm) bao thuốc lá nhãn hiệu Hero và 2.500 (hai nghìn năm trăm) bao thuốc lá nhãn hiệu Jet do nước ngoài sản xuất, không có hóa đơn chứng từ (nhập lậu) nên đã lập biên bản và đưa K cùng tang vật về trụ sở làm Việc.

Ngày 07/01/2019, Sở Công thương tỉnh Bình Phước có văn bản số 19/SCT-TM xác định số thuốc lá tạm giữ trên xe của K là: Không có tem nhập khẩu, không in hình cảnh báo và chữ tiếng Việt. Đối chiếu với Thông tư số 37/2013/TT-BCT ngày 30/12/2013 của Bộ Công thương và Thông tư liên tịch số 05/2013/TTLT-BCT-BYT ngày 08/02/2013 của Bộ Công thương và Bộ Y tế, toàn bộ số thuốc lá này không đủ điều kiện nhập khẩu và lưu thông tại thị trường Việt Nam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2019/HS-ST ngày 08/8/2019 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước đã tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Phan Thanh K phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 191, điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Phan Thanh K 03 (Ba) năm tù, thời hạn tính từ ngày chấp hành bản án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 03/01/2019 đến ngày 26/4/2019).

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Phan Thanh K số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp Ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/8/2019 bị cáo Phan Thanh K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm nhận định và chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo còn yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo bị cáo không yêu cầu do bản thân bị cáo đã có một tiền sự.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát Viên tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2019/HS-ST ngày 08/8/2019 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phan Thanh K khai nhận hành vi: Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 03/01/2019 trong lúc đậu xe ô tô biển số kiểm soát 93A-051.94 tại khu vực ngã ba liên ngành thuộc huyện L, tỉnh Bình Phước chờ để chở khách thì có một người phụ nữ tên V (không rõ lai lịch) đến thuê bị cáo chở thuốc lá nhập lậu về xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước với tiền công 2.000.000đ (Hai triệu đồng), bị cáo K đồng ý rồi điều khiển xe đến nơi nhận hàng (nhà nghỉ Ngọc Nhung) thuộc xã L, huyện L sau khi chất hàng xong bị cáo K điều khiển xe ô tô trên đường quốc lộ 13 từ hướng L đi huyện C, khi đến khu phố Xa Cam 2, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước thì bị Phòng Cảnh sát kinh tế phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước tuần tra đã phát hiện và bắt giữ cùng tang vật trên xe ô tô 93A-051.94 của bị cáo K đang điều khiển chở 2.500 (Hai nghìn năm trăm) bao thuốc lá nhãn hiệu Hero và 2.500 (Hai nghìn năm trăm) bao thuốc lá nhãn hiệu Jet không có hóa đơn chứng từ. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Tòa án sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình chung của xã hội, gây hoang mang trong nhân dân. Vì vậy, cần phải có một mức hình phạt

ng nghiêm, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phan Thanh K, Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 26/11/2018 bị cáo K đã bị xử phạt hành chính 60.000.000 đồng về hành vi buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều (Bút lục 97-100) nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà đến ngày 03/01/2019 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trên. Như vậy, bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Ăn năn hối cải*” nhưng theo quy định của pháp luật bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nên cấp phúc thẩm không được làm xấu đi tình trạng của bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử nêu ra để cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm.

[4]. Tại giai đoạn xét xử sơ thẩm bị cáo đã được xem xét cho hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo; Trong thời gian bị cáo được tại ngoại đã có công tố giác tội phạm có xác nhận của cơ quan Công an; Phạm tội lần đầu. Do đó, khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, xử phạt bị cáo 03 năm tù là đã thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[5]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới so với cấp sơ thẩm, do vậy không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo mà cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[6]. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa là phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phan Thanh K.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2019/HS-ST ngày 08/8/2019 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Tuyên bố bị cáo Phan Thanh K phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Thanh K 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành bản án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 03/01/2019 đến ngày 26/4/2019).

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Phan Thanh K số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp Ngân sách Nhà nước.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phan Thanh K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước; (1)
- TAND, VKSND TX. B; (2)
- Chi cục THADS TX. B; (1)
- Công an TX. B; (1)
- Bị cáo; (1)
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Tổ HCTP; Lưu. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hồng Hạnh

